BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY TẠI CÔNG TY CP CHẾ TẠO GIÀN KHOAN DẦU KHÍ

(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TỪ NGÀY...9...THÁNG...9...NĂM 2016 TẠI:

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

Số 172 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 84. 4. 37711212 Fax: 84. 4. 37711535

Website: sbic.com.vn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 3934 3888 Fax: (04) 3934 3999

Website: http://www.psi.vn.

Hà Nội, Tháng 9 năm 2016

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100113303 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 05/07/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 24/12/2014)

THOÁI VỐN TẠI
CÔNG TY CP CHẾ TẠO GIÀN KHOAN DẦU KHÍ

- Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy thực hiện thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước và Công văn số 2660/BTC-UBCK ngày 26/02/2015 của Bộ Tài chính về thoái vốn thông qua đấu giá cổ phần.
- Nghị quyết số 14/NQ-CNT ngày 25/01/2016 Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy về việc phê duyệt chủ trương chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng công ty Công nghiệp Tàu thủy tại Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí.
- **Điều kiện thoái vốn:** Theo Điều 2 Quyết định 51/2014/QĐ-TTg
- **Hình thức thoái vốn:** Theo Điều 3 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

Tên cổ phiếu : Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần

Giá bán khởi điểm : 10.000 đồng/cổ phần

Tổng số lượng thoái vốn: 4.479.257 cổ phần

Tổng giá trị thoái vốn (theo mệnh giá): 44.792.570.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội

Điện thoại: (04) 3934 3888 Fax: (04) 3934 3999

Website: http://www.psi.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHHDELOITTE VIỆT NAM

Đại chỉ: Tầng 18, Tòa nhà Times Square, 57-69F đường Đồng Khởi, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 39100751 Fax: (84-8) 39100750

TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ

CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH BƯU ĐIỆN (PTFV)

Trụ sở chính: Phòng 308 – Tầng 3 – Tòa nhà 142 Lê Duẩn – Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 35161366 Fax: (84.4) 35161365

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN 1

1. Tổ chức sở hữu chứng khoán thoái vốn 1

2. Tổ chức tư vấn 1

II. GIẢI THÍCH CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT 2

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THOÁI VỐN CỔ PHIẾU 4

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 4

1.1 Trụ sở, vốn điều lệ và địa bàn hoạt động 4

1.2 Ngành nghề kinh doanh 5

2. Cơ cấu tổ chức quản lý tại các đơn vị thành viên 6

2.1. Các Công ty con 6

2.2. Các đơn vị sự nghiệp & Hạch toán phụ thuộc 6

3. Mối quan hệ với Công ty có cổ phiếu được thoái vốn: 6

4. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành 6

5. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu 7

IV.TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN 7

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 7

2. Cơ cấu tổ chức và quản lý 9

2.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức 9

2.2. Danh sách những công ty con và công ty liên kết; Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty: 12

2.3. Danh sách cổ đông đến thời điểm 31/12/2015 12

3. Hoạt động kinh doanh 13

3.1. Sản phẩm chính 13

3.2. Chiến lược sản phẩm và thị trường 14

3.3. Hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm/dịch vụ 15

3.4. Nhãn hiệu thương mại 16

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất 16

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: 17

6. Chính sách đối với người lao động 18

6.1. Số lượng người lao động trong Công ty 18

6.2. Chính sách đối với người lao động 19

7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo 19
8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn. 22
9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn. 22
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN 22
1. Loại cổ phiếu: 22
2. Mệnh giá: 22
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 22
4. Giá khởi điểm đấu giá: 22
5. Phương pháp tính giá: 22
6. Phương thức thoái vốn: 23
7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần: 23
8. Thời gian thực hiện dự kiến: 23
9. Đăng ký mua cổ phiếu: 23
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư: 23
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: 23
12. Các loại thuế có liên quan: 23
13. SBIC mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu: 23
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN 23
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN 24
VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY 25

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1. Danh sách cổ đông tính đến thời điểm 31/03/2016 12
Bảng 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 16
Bảng 3. Chỉ tiêu tài chính 17
Bảng 4. Cơ cấu lao động tính đến ngày 31/03/2016 18
Bảng 5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo 19
Bảng 6. Thông tin chi tiết về các dự án công ty đang triển khai: 21

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức sở hữu chứng khoán thoái vốn

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

- Ông: **Nguyễn Ngọc Sự** Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng thành viên**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

- Bà: **Thái Việt Anh** Chức vụ: **Phó giám đốc**

Theo giấy ủy quyền số 08/UQ-PSI ngày 08 tháng 06 năm 2016.

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký thoái vốn do Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy (SBIC). Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy và Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí cung cấp.

II. GIẢI THÍCH CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

• **Bản công bố thông tin:**	Bản công bố thông tin về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
• **Cổ đông:**	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí.
• **Cổ phần:**	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
• **Cổ phiếu:**	Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí. Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí có thể ghi tên và không ghi tên theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.
• **Cổ tức:**	Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí để chia cho cổ đông.
• **Điều lệ:**	Điều lệ của Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua.
• **Năm tài chính:**	Tính từ 00 giờ ngày 01 tháng 01 đến 24 giờ ngày 31 tháng 12 năm dương lịch hàng năm.
• **Người liên quan:**	Cá nhân hoặc Tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây: • Công ty mẹ và công ty con (nếu có);

	• Công ty và người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của công ty đó thông qua các cơ quan quản lý công ty; • Công ty và những người quản lý công ty; • Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để thâu tóm phần vốn góp, Cổ phần hoặc lợi ích của công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của công ty; • Bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của người quản lý doanh nghiệp hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay Cổ phần chi phối.
• **Vốn điều lệ**	Số vốn do tất cả cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí.

Ngoài ra, những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Chứng khoán năm 2006 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

• **BCTC:**	Báo cáo tài chính.
• **BKS:**	Ban Kiểm soát.
• **BGĐ:**	Ban Giám đốc.
• **CB CNV:**	Cán bộ công nhân viên.
• **ĐHĐCĐ:**	Đại hội đồng cổ đông.
• **DNNN:**	Doanh nghiệp Nhà nước.

• **ĐVT:**	Đơn vị tính.
• **GTGT:**	Giá trị gia tăng.
• **HĐQT:**	Hội đồng quản trị.
• **LN:**	Lợi nhuận.
• **Công ty/ PV SHIPYARD**	Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí.
• **SBIC:**	Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy.
• **ROA:**	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân.
• **ROE:**	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân.
• **VND:**	Đơn vị tiền tệ của Việt Nam, đồng Việt Nam.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THOÁI VỐN CỔ PHIẾU

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Trụ sở, vốn điều lệ và địa bàn hoạt động

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

- Số 172 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 84. 4. 37711212 Fax: 84. 4. 37711535
- Địa bàn hoạt động: Trên cả nước.
- Vốn điều lệ: 9.520.000.000.000 đồng *(Chín nghìn năm trăm hai mươi tỷ đồng)*.

Lịch sử hình thành:

Ngày 15/5/2006, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 104/2006/QĐ-TTg về việc thành lập Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Vinashin) là tiền thân của Tổng công ty Công nghiệp Tàu thủy (SBIC) hiện nay.

Ngày 26/7/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1224/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tiếp tục tái cơ cấu Vinashin với định hướng mục tiêu Tiếp tục tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam một cách cơ bản, toàn diện, triệt để

với tinh thần khẩn trương, quyết liệt, trên cơ sở chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Giữ được các cơ sở đóng và sửa chữa tàu thủy có truyền thống, có điều kiện và khả năng phát triển dài hạn, duy trì cơ bản năng lực của ngành đóng tàu; giảm thiểu tối đa thiệt hại, sớm khắc phục tình trạng thua lỗ và từng bước phát triển bền vững.

Ngày 21/10/2013,Bộ GTVT ban hành Quyết định số 3287/QĐ-BGTVT đã chính thức ghi tên thành lập mới Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy trên cơ sở tổ chức lại Công ty mẹ – Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam trước đây. Theo đó, Công ty mẹ – Tổng công ty SBIC có 08 đơn vị thành viên là các nhà máy đóng tàu nòng cốt của Tập đoàn. Công ty mẹ – SBIC có trách nhiệm kế thừa các quyền, nghĩa vụ pháp lý và lợi ích hợp pháp của Công ty mẹ – Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam. Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy - SBIC chính thức đi vào hoạt động. Cùng với đó, nhiều chương trình đóng tàu, nhiều hướng đi mới nhưng cũng đầy thách thức, đòi hỏi mỗi CBCNV-LĐ trong Tổng công ty phải phát huy nội lực, tính sáng tạo và nỗ lực cố gắng để thực hiện thành công Đề án tái cơ cấu đã đề ra.

1.2 Ngành nghề kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh hiện tại của SBIC chủ yếu tập trung các lĩnh vực chính.

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Đóng mới tàu thủy, thiết bị và phương tiện nổi;
- Sửa chữa, hoán cải tàu thủy, thiết bị và phương tiện nổi;
- Tư vấn, thiết kế tàu thủy và phương tiện nổi;
- Tái chế, phá dỡ tàu cũ.

b) Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Khai thác cảng biển, cảng thủy nội địa, bến tàu, cầu tàu;
- Kinh doanh hoạt động lai dắt, tàu kéo, tàu đẩy, sà lan, phương tiện nổi;

- Xây dựng công trình thủy, nhà máy đóng tàu;

- Sản xuất chế tạo kết cấu thép;

- Các ngành, nghề sản xuất phụ trợ phục vụ trực tiếp cho ngành đóng mới và sửa chữa tàu thủy.

2. Cơ cấu tổ chức quản lý tại các đơn vị thành viên

2.1. Các Công ty con

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đóng tàu Phà Rừng (trên cơ sở tổ chức lại Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Phà Rừng);
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đóng tàu Bạch Đằng (trên cơ sở tổ chức lại Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Bạch Đằng);
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đóng tàu Hạ Long;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đóng tàu Thịnh Long;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đóng tàu Cam Ranh;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công nghiệp tàu thủy Sài Gòn;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp hàng hải Sài Gòn;
- Công ty cổ phần Đóng tàu Sông Cấm.

2.2. Các đơn vị sự nghiệp & Hạch toán phụ thuộc

- Trung tâm Hợp tác đào tạo lao động với nước ngoài;
- Trung tâm Tư vấn thiết kế Công nghiệp tàu thủy;

3. Mối quan hệ với Công ty có cổ phiếu được thoái vốn: Là Cổ đông tổ chức, cổ đông lớn

4. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Tại thời điểm 30/6/2016, số lượng cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí đang lưu hành là 59.489.787 cổ phiếu, trong đó số lượng cổ phiếu SBIC sở hữu: 4.479.257 cổ phiếu (chiếm 7,53% số lượng cổ phiếu đang lưu hành).

5. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

Số lượng cổ phiếu SBIC đăng ký bán đấu giá 4.479.257 cổ phiếu, tương đương 100% tổng số cổ phiếu đang sở hữu.

IV.TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Tên Tiếng Việt : **Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí**
- Tên Tiếng Anh : PETROVIETNAM MARINE SHIPYARD JSC
- Tên viết tắt : PV SHIPYARD
- Trụ sở chính : Số 65A2 đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại : 064.3545555 - 3545678
- Fax : 064.3512121 - 6254490
- Website : www.pvshipyard.com.vn
- Vốn điều lệ : 594.897.870.000 đồng (Năm trăm chín mươi bốn tỷ tám trăm chín mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500806844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 09/07/2007, sửa đổi lần thứ 7 ngày 10/03/2015.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Đóng mới, sửa chữa, hoán cải các loại giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí, tàu thủy, các phương tiện nổi, thiết bị và phương tiện mới; Thi công công trình thủy, phá dỡ giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí, tàu thủy, các phương tiện nổi;
- Kinh doanh vật tư, thiết bị cơ khí, phụ tùng, phụ kiện, các loại hàng hóa liên quan đến ngành chế tạo giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí và chế tạo

tàu thủy; Sản xuất các loại vật liệu, thiết bị cơ khí, điện, điện lạnh, điện tử phục vụ công tác chế tạo giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí và chế tạo tàu thủy;

- Lập dự án, chế thử sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí và tàu thủy;
- Tư vấn đầu tư, chuyển giao công nghệ chế tạo giàn khoan;
- Tổ chức, khai thác thực nghiệm năng lực các phương tiện nổi;
- Chế tạo thiết bị và gia công kết cấu thép cho các công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật; Lắp ráp, phục hồi, sửa chữa và mua bán vật tư, thiết bị giao thông vận tải; Kinh doanh vận tải thủy, bộ;
- Đại lý cung ứng, lai dắt, sửa chữa, vệ sinh tàu biển, giàn khoan và giàn khoan khai thác dầu khí; Nạo vét luồng lạch và san lấp, tạo bãi, tạo mặt bằng xây dựng; Kinh doanh hạ tầng cơ sở khu công nghiệp;
- Xây lắp, chế tạo các công trình dầu khí; Dịch vụ cảng, bến cảng, bốc xếp hàng hóa, hoạt động kho bải và các hoạt động hỗ trợ; Dịch vụ ủy thác mua bán hàng hóa;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa:
  (Chi tiết: Cho thuê kho, bãi, văn phòng, nhà xưởng).

Lịch sử hình thành phát triển:.

Ngày 09/7/2007, Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard) được thành lập, hoạt động trong lĩnh vực chế tạo, xây lắp giàn khoan và giàn khai thác. Với các cổ đông chính: Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC), Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy (SBIC), Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam (Lilama), Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Liên doanh Việt Nga Vietsopetro. Công ty được xây dựng với mục đích thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ là phát triển ngành cơ khí chế tạo giàn khoan dầu khí tại Việt Nam.

Qua hơn chín năm hoạt động và phát triển, PV Shipyard đã tạo dựng được hệ thống cơ sở vật chất đồng bộ phục vụ cho việc chế tạo, đóng mới các loại giàn khoan tự nâng trên diện tích 39,8ha tại khu vực Sao Mai - Bến Đình, TP. Vũng Tàu, bao gồm một số hạng mục thiết yếu như bãi công nghệ trung tâm, bãi chế tạo giàn khoan trên bờ, đường trượt, bãi đấu lắp tổng thành, cầu cảng, nhà văn phòng chính, các nhà xưởng, nhà kho, các phương tiện thiết bị đồng bộ (cẩu, xe nâng...) với chi phí đầu tư gần 1.900 tỷ đồng. Hệ thống cơ sở vật chất này có khả năng đáp ứng năng lực chế tạo từ 03-04 giàn khoan tự nâng cùng lúc.

2. Cơ cấu tổ chức và quản lý

2.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức

Sơ đồ 1. Cơ cấu tổ chức

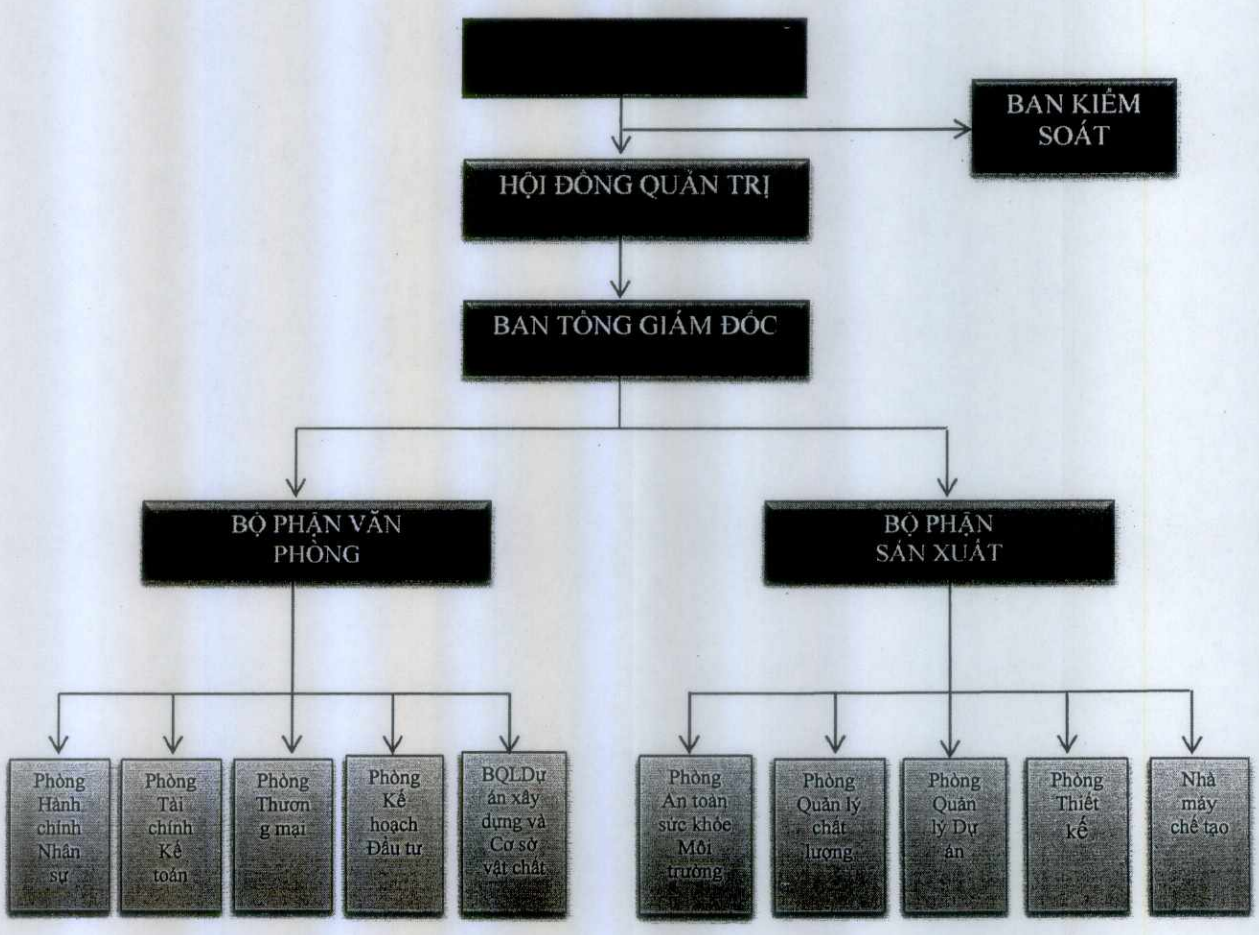

Diễn giải:

Cơ cấu tổ chức của Công ty được cập nhật tại thời điểm công bố thông tin như sau:

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội Cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, hoặc có thể gia hạn thời gian tổ chức họp theo đề nghị của Hội đồng quản trị, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị có 06 thành viên; Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm; Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không giới hạn. Hội đồng quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị:

Chủ tịch:	Ông Phan Tử Giang
Thành viên:	Ông Lê Hưng
	Bà Lê Thị Kim Khuyên
	Ông Vũ Minh Phú
	Ông Trần Thiện Lê
	Ông Nguyễn Văn Quang

- **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát có 03 thành viên.Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất 01 thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay

nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định 01 thành viên làm Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có quyền và nhiệm vụ như sau:

- Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- Lập và báo cáo của ban kiểm soát sau khi tham khảo ý kiếm của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Thành phần Ban Kiểm soát:

Trưởng ban: Ông Nguyễn Phương Anh

Thành viên: Ông Lục Dũng Minh

Bà Bùi Thanh Hương.

Bộ máy quản lý:

Bộ máy quản lý gồm có 01 Tổng Giám đốc, 03 Phó Tổng Giám đốc.

BanGiám đốc:

Tổng Giám đốc: Ông Lê Hưng

Phó Tổng giám đốc: Ông Trần Quốc Thành

Ông Nguyễn Nam Anh

Ông Đào Đỗ Khiêm

- Phó Tổng giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc điều hành một hoặc một số nhiệm vụ theo sự phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm

trước Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và pháp luật về phạm vi công việc được phân công, ủy quyền.

- **Kế toán trưởng:** Ông Nguyễn Văn Quang

- Kế toán trưởng là người giúp việc Tổng Giám đốc, thực hiện thống nhất công tác kế toán, tài chính, thống kê theo đúng quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm về công tác quản lý tài chính, kế toán trong toàn Công ty.

- **Các phòng ban khác:** Hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của từng phòng ban.

- Tổng số phòng ban: 09 phòng ban và 01 nhà máy chế tạo.

2.2. Danh sách những công ty con và công ty liên kết; Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty: Không có

2.3. Danh sách cổ đông đến thời điểm 31/03/2016

Bảng 1. Danh sách cổ đông tính đến thời điểm 31/03/2016

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Tổng số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy	Số 172 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	4.479.257	7,53
2	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Tầng 5, Tòa nhà PetroVietnam Tower, 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, Tp. HCM	17.105.643	28,75

3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tháp BIDV, số 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm– TP. Hà Nội	2.400.000	4,03
4	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam	Số 124, phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	2.400.000	4,03
5	Liên doanh Dầu khí VIETSOVPETRO-VSP	Số 105 Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	2.161.300	3,63
6	**Cổ đông khác**		30.943.587	52,03
	Tổng		59.489.787	**100**

(Nguồn: Công ty cung cấp)

3. Hoạt động kinh doanh

3.1. Sản phẩm chính

Đóng mới:

- PV Shipyard là đơn vị được Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam giao trọng trách chuyên cung cấp các dịch vụ đóng mới và sửa chữa các loại giàn khoan như giàn khoan tự nâng, giàn khoan bán chìm, tàu khoan, tàu tự nâng. Ngoài ra PV Shipyard có chiến lược phát triển mảng dịch vụ đối với các cấu kiện thượng tầng ngoài khơi như CPP, topsides, FPSO, FSO,...
- Hiện tại PV Shipyard đang tập trung nhân lực và vật lực để chế tạo giàn khoan tự nâng thứ 2 tiếp sau thành công của dự án giàn khoan 90m nước đầu tiên tại Việt Nam đồng thời không ngừng phát triển nội lực lớn mạnh để phục vụ cho các dự án lớn và phức tạp khác trong thời gian tới.

Sửa chữa và hoán cải:

- PV Shipyard có thể đáp ứng mọi dịch vụ liên quan đến việc sửa chữa, hoán cải, nâng cấp các Giàn khoan, các cấu kiện thượng tầng phức hợp và phương tiện vận chuyển trên biển, cụ thể như sau:

- Dịch vụ giám định các giàn khoan
- Dịch vụ tính toán thiết kế cho các hệ thống đường ống, điện, kết cấu, …;
- Dịch vụ thi công trên bờ;
- Dịch vụ sửa chữa giàn trên bờ và ngoài khơi;
- Nâng cấp và bảo trì khu vực nhà ở trên giàn;
- Gia cố bảo trì khu vực nhà ở;
- Thay mới bảo trì khu vực nhà ở trên giàn.

Dịch vụ cảng và hậu cần:

• Với cơ sở hạ tầng và trang thiết bị hiện có, PV Shipyard cung cấp toàn bộ các dịch vụ về cảng và hậu cần liên quan như:

- Dịch vụ cầu cảng, bến, kho, bãi;
- Cho thuê văn phòng tại Cảng;
- Cung cấp, cho thuê các trang thiết bị, phương tiện vận tải, cần cẩu, nâng hạ;
- Dịch vụ vận chuyển trên bờ và hạ thủy các cấu kiện, công trình dầu khí biển;
- Dịch vụ cung cấp nhiên liệu, dầu nhớt và nước sạch, sửa chữa đầu bến;
- Dịch vụ cung cấp lao động kỹ thuật tại Cảng.

3.2. Chiến lược sản phẩm và thị trường

• **Chiến lược về sản phẩm:** Bên cạnh yếu tố chủ chốt là đội ngũ quản lý, công nhân lành nghề, giàu kinh nghiệm, PV Shipyard đã hoạch định phương hướng phát triển lâu dài bằng việc đầu tư vào cơ sở hạ tầng và trang thiết bị tiên tiến, hiện đại nhất bao gồm:

- Khu vực kho bãi có mái che diện tích lên đến 22,770m2;
- Khu vực thi công, chế tạo ngoài trời rộng 148,383 m2;
- Nhà sơn tổng đoạn phục vụ cho việc phun sơn, bắn cát 3,200m2;
- Khu vực cầu cảng 156m (30m chiều rộng với độ sâu mức nước 10.2m tại thời điểm thủy triều bằng 0);
- Hệ thống đường trượt gồm 03 đường dài 169m với sức tải 150 tấn/m;
- Thiết bị nâng hạ Terex Demag CC6800 với sức nâng lên đến 1,250 tấn, máy cắt CNC và một số trang thiết bị, máy móc đa dạng phục vụ cho các dự án.

Để tận dụng tối đa hệ thống cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ và bài bản, PV Shipyard cũng đã bước đầu mở rộng lĩnh vực dịch vụ thông qua các hợp đồng dịch vụ lắp đặt chân tàu tự nâng (liftboat) cho Saigon Shipyard (nay là Tri-Yard), hợp đồng chế tạo, hệ thống khung dầm trượt hạ thủy thuộc Dự án PQP Topside – Dự án Biển Đông 1 cho PTSC M&C, hợp đồng chế tạo các khung cẩu (spreader bar) thuộc Dự án Gorgon Heavy Lift và Tie Ins của Chevron Úc cho POS, Dự án chế tạo các khung cẩu

cho POS. Hiện nay, PV Shipyard đang thực hiện Hợp đồng chế tạo đóng mới giàn khoan Tam Đảo 05 cho Liên doanh Dầu khí Việt – Nga (VSP).

- **Chiến lược về thị trường:**Trong môi trường cạnh tranh với các đơn vị chế tạo lớn đã hoạt động lâu năm trong ngành công nghiệp đóng mới giàn khoan, thì PV Shipyard mới chỉ là một Công ty non trẻ, chưa có thương hiệu, uy tín cao, năng lực cạnh tranh về kinh nghiệm, cũng như nguồn vốn tài chính còn yếu.

Với năng lực đóng mới phần nào đã được chứng minh từ Dự án chế tạo giàn khoan Tam Đảo 03, trong 02 năm vừa qua PV Shipyard cũng đã nỗ lực marketing tiếp cận thị trường đóng mới giàn khoan quốc tế, đàm phán thương thảo một số dự án như: Dự án đóng mới 02 tàu tự nâng cho Ezion (Singapore) và Dự án đóng mới 02 giàn tự nâng cho ABG (Ấn độ)...

3.3. Hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Để xây dựng hệ thống quản lý hiệu quả, uy tín bền vững, PV Shipyard đặt tôn chỉ về chất lượng lên hàng đầu và tuân thủ một cách nghiêm ngặt nhất các tiêu chí đánh giá của Cơ quan Đăng kiểm BSI thông qua chứng chỉ ISO 9001-2008 áp dụng chuyên biệt đối với quá trình "Quản lý Thiết kế và Thi công Công trình Dầu khí Phức hợp". Với mong muốn không ngừng phát triển và hướng đến thị trường quốc tế, PV Shipyard cũng đã đạt được các chứng chỉ ASME U và R sau khi trải qua quá trình kiểm tra, đánh giá của đơn vị kiểm định quốc tế " The National Board of Boiler & Pressure Vessel Inspectors" trong lĩnh vực thiết kế, sửa chữa và thi công bồn bể áp lực.

bsi.
Certificate of Registration

bsi.
Certificate of Registration

Bên cạnh đó, PV Shipyard đã đạt được các chứng chỉ quốc tế về An toàn Sức khỏe Nghề nghiệp - OHSAS 18001-2007; chứng chỉ đối với hệ thống quản lý Môi trường - ISO 14001:2004, chuyên biệt trong lĩnh vực Thiết kế - Chế tạo các công trình dầu khí phức hợp.

THE NATIONAL BOARD

bsi.
Certificate of Registration

3.4. Nhãn hiệu thương mại

Logo Công ty:

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Bảng 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.553.654	2.230.751	-12,64%
Doanh thu thuần	1.047.452	2.289.577	118,59%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	35.052	46.606	32,96%
Lợi nhuận khác	-11.914	-5.858	-
Lợi nhuận trước thuế	23.138	40.747	76,10%
Lợi nhuận sau thuế	20.198	38.684	91,53%

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2014; năm 2015)

Trong năm 2015 nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn do diễn biến giá dầu liên tục giảm và kéo dài ở mức thấp làm suy giảm nhu cầu thăm dò khai thác dầu khí, dẫn đến việc các nhà đầu tư phải tạm dừng công tác đóng mới, nâng cấp sửa chữa giàn khoan, do đó ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty. Mặc dù gặp nhiều khó khăn, nhưng với những cố gắng nỗ lực tìm kiếm thêm hợp đồng sửa chữa gia công chế tạo đã giúp công ty duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, PV Shipyard đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty PTSC hỗ trợ hết sức tích cực, chỉ định làm tổng thầu cho các dự án đóng mới trong nước đã góp phần quan trọng giúp PV Shipyard nỗ lực thực hiện tốt nhất có thể kế hoạch SXKD. Sau dự án đóng mới giàn khoan Tam Đảo 03 (2009-2012), tháng 12 năm 2013, PV Shipyard đã cùng chủ đầu tư Vietsovpetro ký kết hợp đồng dịch vụ nối dài chân giàn

khoan Tam Đảo 02 và hợp đồng đóng mới giàn khoan Tam Đảo 05, hoàn thành và đưa vào sử dụng trong các năm 2014, 2016, đây là tiền đề xây dựng kế hoạch SXKD giai đoạn 2016-2020 của công ty. Trong năm 2015 doanh thu và lợi nhuận của PV Shipyard đều tăng so với năm 2014. Năm 2015, lợi nhuận sau thuế của công ty là 38.684 triệu đồng.

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 3. Chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1.22	1,32
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,09	0,63
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,83	0,78
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	5,02	3,74
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	Lần	8,86	4,19
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,41	1,03
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,93	1,69
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở	%	4,76	8,23

hữu			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,79	1;73
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,35	2,04
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	đồng/cổ phiếu	340	650

Khả năng thanh toán: Với hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh của công ty trong năm 2014 và 2015 cho thấy công ty vẫn duy trì được khả năng thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn.

Về nguồn vốn: Hệ số nợ trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu tuy năm 2015 giảm so với năm 2014 nhưng vẫn ở mức cao, thông thường (hệ số nợ là 60%).

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015 khởi sắc hơn so với năm 2014, chỉ tiêu khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2015 đều tăng cao so với năm 2014.Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu tăng từ 4,76 năm 2014 lên 8,23 năm 2015.

6. Chính sách đối với người lao động

6.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Số lượng lao động của Công ty tính đến ngày 31/03/2016 là: 717 người. Trong đó, cơ cấu lao động như sau:

Bảng 4. Cơ cấu lao động tính đến ngày 31/03/2016

Phân loại lao động	Số lượng người
Phân theo trình độ lao động	
Lao động có trình độ đại học và trên đại học	286
Lao động có trình độ trung cấp và cao đẳng	20

Lao động có trình độ sơ cấp và công nhân kỹ thuật(lái xe)	
Lao động Công nhân kỹ thuật	411
Phân loại theo lao động trực tiếp và lao động gián tiếp	
Lao động trực tiếp (Công nhân kỹ thuật trực tiếp tham gia sản xuất)	411
Lao động gián tiếp, phụ trợ, phục vụ	306
Tổng	717

6.2. Chính sách đối với người lao động

Công ty luôn nghiêm túc thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động. Cụ thể, 100% Cán bộ công nhân viên của công ty được ký kết hợp đồng lao động chính thức được tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và được hưởng các chế độ khác đúng theo quy định của Nhà nước.... Công ty có chính sách khen thưởng, động viên, khuyến khích người lao động nỗ lực trong cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động và hoàn thành kế hoạch kinh doanh.Công ty tiếp tục duy trì và dần đi vào chiều sâu công tác nghiên cứu khoa học gắn liền với sản xuất, từ đó giúp đào tạo nguồn nhân lực chủ chốt về thiết kế, quản lý thi công, quản lý dự án một cách chuyên sâu, có phương pháp tư duy và làm việc khoa học, có khả năng tiếp thu khoa học công nghệ tiến bộ và đạt trình độ quốc tế. Xây dựng đội ngũ nhân lực chủ chốt một cách tinh gọn ở tất cả các khâu của quá trình hoạt động SXKD; đồng thời, xây dựng một đội ngũ công nhân lao động trực tiếp tinh gọn và cho các khâu sản xuất quan trọng.

7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Dựa vào tình hình hoạt động kinh doanh hiện tại và định hướng phát triển, Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí dự kiến kế hoạch mục tiêu, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm tiếp theo như sau:

Bảng 5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu		Năm 2016	Năm 2017

		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015(%)	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015(%)
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.596	-30,29	1.629	2,07
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24,49	-36,69	23,85	-2,61
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,53	-0,16	1,46	-0,07
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ Điều lệ	%	2,72	-5,96	2,65	-0,06
Cổ tức		-	-	-	-

(Nguồn: Kế hoạch hoạt động kinh doanh dự kiến của Công ty cung cấp)

Công ty dự kiến mức doanh thu những năm tiếp theo dự trên năng lực sản xuất của công ty và dự báo thị trường dịch vụ giai đoạn 2016-2020 cụ thể:

- PV Shipyard đã đầu tư cơ sở hạ tầng một cách bài bản trong Giai đoạn I giúp công ty đảm bảo cơ sở vật chất và hạ tầng cho việc đóng mới và sửa chữa đồng thời 2 đến 3 giàn khoan cùng một lúc. PV Shipyard cũng đang dần khẳng định vị thế với thị trường khu vực Đông Nam Á, nơi có các hoạt động thăm dò khai thác dầu khí sôi động. Với vị trí địa lý và những thuận lợi trong việc tiếp cận với các quốc gia có mật độ trang thiết bị, giàn khoan, tàu bè khai thác trên biển đông đảo, PV Shipyard đang và sẽ là lựa chọn thích hợp đối với các chủ giàn khi họ cần các dịch vụ sửa chữa, nâng cấp, hoán cải hoặc các dịch vụ phụ trợ khác trước khi di chuyển đến vị trí khai thác. Riêng đối với thị trường Việt Nam, các Công ty khai thác dầu khí thường xuyên ký kết Hợp đồng thuê giàn khoan với chủ giàn trong khu vực (Malaysia, Singapore...). Đây chính là cơ hội và thị trường tiềm năng để PV Shipyard cung cấp các dịch vụ của mình.

- Tính trung bình trong giai đoạn 2012-2020 số lượng giếng khoan hàng năm là 72,1 giếng khoan/năm tương đương với nhu cầu từ 16 - 18 giàn khoan/năm. Hiện nay, PV Drilling có ba giàn khoan tự nâng là PV Drilling I, II và III, 1 giàn khoan đất liền PV Drilling 11 và 1 giàn khoan tiếp trợ nửa nổi nửa chìm PV Drilling V. Ngoài ra, PV Drilling hiện đang phải thuê thêm 06 giàn khoan khác phục vụ cho công tác khoan tại thềm lục địa Việt Nam và các nước lân cận. Bên cạnh đó, Liên doanh Việt Nga VietsovPetro (VSP) cũng có bốn giàn khoan tự nâng là Tam Đảo 01, 02, 03 và Cửu Long (trong đó giàn Tam Đảo 03 được PV Shipyard thi công chế tạo và bàn giao năm 2012). Như vậy để đáp ứng nhu cầu giàn khoan phục vụ hoạt động khoan dầu khí, thị trường Việt Nam trong thời gian tới cần phải bổ sung khoảng 3 đến 5 giàn khoan tự nâng và 01 giàn khoan nửa nổi nửa chìm.

Bảng 6. Thông tin chi tiết về các dự án công ty đã và đang triển khai:

STT	Mô tả	Khách hàng	Thời gian thực hiện	Giá trị hợp đồng	Công việc
1	Đóng mới giàn khoan Tam Đảo 05	VietsovPetro	Tháng 12 năm 2013 – tháng 8 năm 2016	202,230,000 USD	Nhà thầu EPC đóng mới giàn khoan
2	Dịch vụ sửa chữa định kỳ 5 (năm) giàn Tam Đảo 02	Vietsovpetro	Tháng 12 năm 2015 – tháng 05 năm 2016	1,000,000 USD	Dịch vụ sửa chữa giàn
3	Cung cấp dịch vụ lai dắt và hậu cần giàn Murmanskaya	AMNGR	09/03/2016 – 30/04/2016	200,000 USD	Dịch vụ lai dắt, neo đậu, hậu cần tại cầu cảng PV Shipyard.
4	Thi công kết cấu tổng đoạn tàu	SOFELS/ TRIYARDS	Tháng 03 năm 2016 – tháng 09 năm 2016	1,000,000 USD	Thi công kết cấu

- Năm 2016, giá dầu thế giới dự báo vẫn tiếp tục giữ ở mức thấp. Các nước, các công ty dầu khí sẽ phải xem xét lại hoặc dừng, hoãn kế hoạch khoan tìm kiếm, thăm dò, khai thác. So với năm 2014, tại thời điểm cuối năm 2015 giá cho thuê giàn khoan bình quân trên thị trường thế giới cũng đã giảm 15% - 25%. Do ảnh hưởng của giá dầu, nhu cầu thuê giàn khoan giảm, giá thuê giảm sút ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu đóng mới, sửa chữa, hoán cải giàn khoan của các chủ đầu tư, đây là mặt hàng chủ đạo trong SXKD của công ty. Do đó, tình hình kinh doanh của công ty cũng như các doanh nghiệp dầu khí năm 2016 sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, việc xem xét dừng hoặc hoãn kế hoạch khoan tìm kiếm cũng có thể tạo cho Công ty cơ hội về việc cung cấp các dịch vụ sửa chữa nhỏ và dịch vụ bến bãi.
- Mặc dù hợp đồng đóng mới giàn khoan Tam Đảo 05 có thời gian thực hiện đến tháng 8 năm 2016, nhưng việc suy giảm giá dầu nên Công ty chưa thể ký thêm các hợp đồng đóng mới cho giai đoạn từ tháng 8/2016 trở về sau. Do đó, đã ảnh hưởng

trực tiếp đến việc thực hiện kế hoạch SXKD trong những năm tiếp theo của PV Shipyard.

8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn.

- Không có

9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn.

- Không có

V.PHƯƠNG ÁNTHOÁI VỐN

1. **Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông**
2. **Mệnh giá: 10.000 đồng**
3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 4.479.257** cổ phần (chiếm 7,53 % tổng số cổ phiếu đang lưu hành).
4. **Giá khởi điểm đấu giá: 10.000đồng/cổ phần**
5. **Phương pháp tính giá:**

Giá khởi điểm đấu giá được xác định theo quy định tại Khoản d, Điều 3 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014: "Giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá công khai được xác định trên cơ sở kết quả của đơn vị có chức năng thẩm định giá nhưng không thấp hơn giá trị sổ sách các khoản đầu tư trừ đi dự phòng tổn thất đầu tư đã được trích lập bổ sung đầy đủ".

Căn cứ theo chứng thư định giá do Công ty cổ phần Thẩm định giá và Đầu tư tài chính Bưu Điện, Hội đồng thành viên Tổng Côngty Công nghiệp tàu thủy quyết định giá khởi điểm đấu giá là: 10.000 đồng/cp theo Quyết định số 245/QĐ-CNT ngày 10/05/2016.

Như vậy giá khởi điểm là: 10.000 đồng/cp

6. **Phương thức thoái vốn:** Bán đấu giá thông qua Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

8. **Thời gian thực hiện dự kiến:** Kể từ ngày SBIC nhận được giấy chứng nhận đăng ký thoái vốn chứng khoán ra công chúng do UBCKNN cấp, SBIC sẽ triển khai thực hiện đấu giá cổ phiếu ra công chúng tối đa không quá 90 ngày.

9. **Đăng ký mua cổ phiếu:** Việc đăng ký mua cổ phiếu sẽ được thực hiện theo Quy chế đấu giá cổ phần.

10. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư:**

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP, ngày 26/06/2015 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường Chứng khoán Việt Nam. Công ty chưa có cổ đông là thể nhân hoặc pháp nhân nước ngoài.

11. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:**

- Không có

12. **Các loại thuế có liên quan:**

- Thuế Thu nhập doanh nghiệp được quy định tại Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp.

13. **SBIC mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:** Theo Quy chế đấu giá cổ phần.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Thực hiện theo Nghị quyết số 14/NQ-CNT ngày 25/01/2016 và Quyết định 48/QĐ-CNT ngày 28/01/2016 của Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc, Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy về việc phê duyệt chủ trương chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy tại Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

	TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY • Địa chỉ: Số 172 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. • Điện thoại: 84. 4. 37711212 Fax: 84. 4. 37711535
	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO GIÀN KHOAN DẦU KHÍ** • Trụ sở chính: Số 65A2 đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. • Điện thoại: 064.3545555 - 3545678 • Fax: 064.3512121 - 6254490
	TỔ CHỨC TƯ VẤNCÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ (PSI) • Trụ sở chính: 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Tp.Hà Nội. • Điện thoại: 04. 3934 3888Fax: 04. 3934 3999
	TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁCÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH BƯU ĐIỆN (PTFV) • Trụ sở chính: Phòng 308 – Tầng 3 – Tòa nhà 142 Lê Duẩn – Hà Nội • Điện thoại: (84.4) 35161366 Fax: (84.4) 35161365

Deloitte.	**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM** • Đại chỉ: Tầng 18, Tòa nhà Times Square, 57-69F đường Đồng Khởi, Quận 1, TP Hồ Chí Minh. • Điện thoại: (84-8) 39100751 Fax: (84-8) 39100750

VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

- Không có ý kiến.

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Công ty Cổ phần Chế tạo giàn khoan Dầu khí thống nhất toàn bộ nội dung giới thiệu về Công ty nêu trong Bản công bố thông tin.

Vũng Tàu, ngày 07 tháng 09 năm 2016

CHỮ KÝ CỦA ĐẠI ĐIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO GIÀN KHOAN DẦU KHÍ

SĐKKD: 3500806844 CT.CP CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO GIÀN KHOAN DẦU KHÍ TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA VŨNG TÀU

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Hưng

SBIC
Shipbuilding Industries **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY**

Hà Nội, ngày 07 tháng 09 năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY (SBIC)

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Nguyễn Ngọc Lý

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

PHÓ GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

PHÓ GIÁM ĐỐC

Thái Việt Anh